

**HUYỆN ỦY BẢO LÂM
BAN TUYÊN GIÁO**

*

Số 80-HD/TG

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 06 tháng 01 năm 2023

HƯỚNG DẪN

**Tuyên truyền Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy;
Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 26/12/2022 của Huyện ủy về phát triển kinh tế
- xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị
năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 26/12/2022 của Huyện ủy “về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 22-NQ/TU; Nghị quyết số 07-NQ/HU); Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn các nội dung tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong huyện hiểu rõ hơn về tình hình thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 06/12/2021 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 17/12/2021 của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2022; khẳng định vai trò, tiềm năng, lợi thế của tỉnh của huyện để phát triển nhanh và bền vững các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 22-NQ/TU; Nghị quyết 07-NQ/HU.

- Khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện, đặc biệt là sự đoàn kết, thống nhất trong Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Huyện ủy; sự điều hành linh hoạt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện; tinh thần tự lực, tự cường, ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân các dân tộc và cộng đồng doanh nghiệp.

- Công tác tuyên truyền cần chủ động thông tin kịp thời đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên toàn huyện; đồng thời, tích cực tham mưu chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, phối hợp với các cấp, các ngành, các cơ quan nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong Nhân dân, quyết tâm để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022; tập trung vào các nội

dung: Phân tích, làm rõ những nhân tố khách quan, chủ quan tác động đến tình hình kinh tế của tỉnh của huyện; những chính sách kịp thời trong chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là những giải pháp trọng tâm và kết quả đạt được; chỉ rõ những khó khăn thách thức, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân.

2. Tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU về quan điểm, mục tiêu và một số chỉ tiêu trong năm 2023: trong đó chú trọng đến chủ đề năm 2023 là *“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”*; *“phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025”*; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về các lĩnh vực như: về kinh tế - xã hội, về quốc phòng - an ninh, về công tác đối ngoại, về xây dựng Đảng - hệ thống chính trị.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân nhận thức sâu sắc những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các tầng lớp trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 22 NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU.

4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các Nghị quyết của Tỉnh và Trung ương như:

- Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy *“về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”*

- Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy *“về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp”*.

- Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy *“về phát triển du lịch chất lượng cao”*.

- Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy *“về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ”*.

- Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy *“về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực”*.

- Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy *“về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại”*.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) *“Về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”*.

- Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị “*về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”

- Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo.

5. Tuyên truyền nhân rộng gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt; đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai trái xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về quy hoạch, xây dựng, quản lý phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023 do các thế lực thù địch, phản động phát tán trên mạng xã hội.

6. Tuyên truyền việc đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; xây dựng bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở: “Liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân”; cán bộ, công chức: “Liêm chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì Nhân dân”. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên báo chí, trên trang thông tin điện tử của các ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị và trên Internet, mạng xã hội: Facebook, Zalo..

2. Tuyên truyền thông qua các bản tin, thông báo nội bộ, thông tin tham khảo, tài liệu, tờ rơi... với những nội dung phù hợp, phong phú; có thể xây dựng những tài liệu chuyên đề hướng tới những đối tượng cụ thể.

3. Tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở như loa phát thanh, đội truyền thông lưu động, báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

4. Tuyên truyền cổ động trực quan: xây dựng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích đặt tại các điểm công cộng, nơi đông dân cư như khu công nghiệp, trung tâm văn hoá - thể thao, chợ dân sinh...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng

- Tổ chức xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nội dung của Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU, nhằm tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ VI và Nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU; kịp thời định hướng, chấn chỉnh những tư tưởng, dư luận xã hội trái chiều; qua đó tham mưu giúp cấp ủy xử lý và giải quyết những khó khăn, vướng mắc nảy sinh, góp phần hạn chế những khiếu kiện, khiếu nại.

2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp; thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU, các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

3. Phòng Văn hóa, Thông tin huyện

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tin, bài, tuyên truyền đúng định hướng các nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU; theo dõi, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong việc đăng tải, phổ biến thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng – hệ thống chính trị của tỉnh, của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm hàng hóa với quảng bá văn hóa, du lịch; kết hợp tuyên truyền, triển khai chương trình liên kết vùng để xúc tiến quảng bá du lịch.

- Hướng dẫn, khuyến khích việc sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật tuyên truyền về văn hoá, lịch sử truyền thống và con người vùng đất Bảo Lâm-Lâm Đồng.

4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện

- Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU, tăng cường thời lượng tin, bài, thông tin tuyên truyền kịp thời, đúng định hướng việc triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường thông tin, quảng bá về vùng đất, con người, văn hóa, lịch sử, tiềm năng, thế mạnh của Bảo Lâm-Lâm Đồng, góp phần tích cực thúc đẩy du lịch, thu hút đầu tư.

- Nâng cao chất lượng thông tin dự báo, phản biện chính sách kinh tế, phân tích diễn biến thị trường của địa phương và trong nước; tăng cường đấu tranh, phản bác

các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; tuân thủ sự chỉ đạo và sử dụng các nguồn tin chính thức từ các cơ quan có thẩm quyền.

(Gửi kèm Nghị quyết số 22-NQ/TU, Nghị quyết số 07-NQ/HU)

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TU(b/c),
- Thường trực Huyện ủy(b/c),
- HĐND và UBND huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Phòng VH,TT huyện,
- Trung tâm VH,TT&TT huyện,
- Lưu.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hường





ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

*

Số 07 -NQ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 26 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh,
xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2022

Năm 2022, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường và tác động của dịch bệnh, thiên tai, nhất là đại dịch Covid-19 tác động đến mọi mặt đời sống xã hội; song với phương châm ***“Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025”***; Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị trong huyện, quyết tâm chính trị cao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện, đặc biệt là sự đoàn kết, thống nhất cao trong Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy, sự điều hành linh hoạt của Ủy ban nhân dân huyện và tinh thần tự lực, tự cường, ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân các dân tộc và cộng đồng doanh nghiệp trong huyện. Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 đạt kết quả khá toàn diện. *Cụ thể:*

Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và kinh tế tiếp tục tăng cao so cùng kỳ; các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã phục hồi mạnh mẽ, phát triển khá toàn diện. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định; công nghiệp-xây dựng tăng trưởng. Tổng thu NSNN trên địa bàn huyện đến ngày 30/11/2022 là: 1.340,2 tỷ đồng, đạt 130% dự toán giao.¹ Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản, các dự án, công trình trọng điểm của huyện; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 100% kế hoạch. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế tiếp tục được duy trì. Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt kết quả khá tốt, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,44%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 5,56%. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định.

¹ trong đó: phần tỉnh quản lý trên địa bàn là: 437,338 tỷ đồng, đạt 79% dự toán giao; phần huyện quản lý là: 902,838 tỷ đồng, đạt 189% dự toán giao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở tiếp tục được chú trọng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với tinh giản biên chế, vị trí việc làm được thực hiện đúng theo quy định. Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng theo Chương trình đề ra. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được chú trọng. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, nhất là công tác dân vận chính quyền. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền, kỷ cương, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế, khó khăn là: (1). Tình hình sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực còn gặp khó khăn...Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. (2). Công tác quản lý, bảo vệ rừng tuy được quan tâm thực hiện nhưng tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản ở một số địa phương vẫn còn hạn chế. (3). Công tác cải cách hành chính đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân. Việc chuyển đổi vị trí công tác ở một số chức danh theo Luật phòng chống tham nhũng còn chậm. (4). Việc sinh hoạt chi bộ đã được đi vào nề nếp nhưng vẫn còn một số ít chi bộ ở khu vực nông thôn chất lượng sinh hoạt chưa bám sát theo Kết luận số 18 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12 của Ban Tổ chức Trung ương; tỷ lệ phát triển đảng viên ở khu vực nông thôn chưa đạt được theo kỳ vọng; ở một số cơ quan, đơn vị chưa xây dựng được mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả. (5). Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở, hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân của hạn chế trên là: Ngoài nguyên nhân khách quan do tác động, ảnh hưởng của dịch Covid-19, nguyên vật liệu, giá xăng dầu tăng cao; còn có các nguyên nhân chủ quan như: Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên còn hạn chế; trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được phát huy mạnh mẽ, còn sợ trách nhiệm, không mạnh

dạn trong triển khai nhiệm vụ được giao; chưa nghiêm túc, quyết liệt, chậm trễ trong thực hiện chỉ đạo của cấp trên; công tác phối hợp của một số ngành, địa phương, đơn vị chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023

Năm 2023, là năm bản lề, cũng là năm sơ kết giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI đề ra. Dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến mọi hoạt động của đời sống kinh tế - xã hội. Với quan điểm phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực phát triển, Huyện ủy xác định chủ đề năm 2023 là: ***“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI”***.

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; hành động mạnh mẽ, phát huy lợi thế, tập trung nguồn lực thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững; xác định rõ cơ cấu kinh tế, ưu tiên phát triển ngành dịch vụ, du lịch, phát triển đô thị sinh thái; phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến. Triển khai thực hiện có hiệu quả các loại quy hoạch trên địa bàn. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình trọng điểm của huyện, trung tâm: thị trấn Lộc Thắng, xã Lộc An. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

1. Các chỉ tiêu Kinh tế

(1) Tổng giá trị sản xuất (GO) trên địa bàn (theo giá so sánh 2010) tăng 8-8,5%, *trong đó*: khu vực nông - lâm nghiệp tăng 5-6%, công nghiệp - xây dựng tăng 9-10% và dịch vụ tăng 12-13,5%.

(2) Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản 32-32,5%; công nghiệp xây dựng 50-51%; dịch vụ 16-17,5%.

(3) Tổng dự toán giao thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.238,45 tỷ đồng, trong đó: phần huyện quản lý là: 774 tỷ đồng²; phần tỉnh quản lý là 464,45 tỷ đồng.

(4) Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 260 triệu USD.

(5) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,86%.

2. Các chỉ tiêu Văn hóa - Xã hội

(6) Có 13 xã đạt chuẩn “Văn hóa nông thôn mới”, thị trấn Lộc Thắng giữ vững tiêu chí đạt chuẩn văn minh đô thị; tỷ lệ hộ gia đình được công nhận Gia đình văn hoá 93%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hoá” 99%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá 95%.

(7) Có 14/14 xã duy trì bền vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 96,5%; 93,44% (57/61) trường công lập trực thuộc huyện đạt chuẩn quốc gia.

(8) Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm còn dưới 2,1%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn dưới 4,06%.

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 63,5%.

(10) Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 92,5% trở lên.

(11) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên khoảng 1,03%.

(12) Duy trì 14 xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

3. Các chỉ tiêu Môi trường

(13) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,52%.

(14) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 97%; tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch đạt 85%.

(15) Tỷ lệ xử lý chất thải đạt 89%.

4. Các chỉ tiêu về Nông thôn mới

(16) Tiếp tục duy trì 13 xã đạt chuẩn NTM hướng tới NTM nâng cao; 03 xã Lộc Ngãi, Lộc Thành, Tân Lạc đạt chuẩn xã NTM nâng cao; xã Lộc Quảng đạt NTM kiểu mẫu về môi trường.

(17) Xây dựng huyện Bảo Lâm đạt chuẩn NTM.

² trong đó, thuế và phí: 355 tỷ đồng tăng 90% so với DT năm 2022; thu từ lĩnh vực đất, nhà: 405,4 tỷ đồng tăng 45% so với DT năm 2022; Tài chính thu: 12 tỷ đồng tăng 9% bằng so với DT năm 2022; thu cấp quyền khai thác khoáng sản là 0,6 tỷ đồng, tăng 20% bằng so với dự toán năm 2022; thu cổ tức, lợi nhuận được chia là: 01 tỷ đồng.

5. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị:

(18) Có từ 90% các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “Đạt” theo yêu cầu.

(19) 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện về phòng chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo từng chức trách, nhiệm vụ được giao.

(20) Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(21) Kết nạp 100 đảng viên mới trở lên.

(22) 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

(23) Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về kinh tế

Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, đột phá để thực hiện có hiệu quả 5 khâu đột phá và 6 công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ VI và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2026; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; chuyển đổi số và cải cách hành chính; phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; chỉ đạo tiến hành sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục chủ động, thích ứng linh hoạt, triển khai đồng bộ, hiệu quả phòng, chống dịch Covid-19, không chủ quan, lơ là, chủ động sẵn sàng cho mọi tình huống, không để dịch bùng phát.

1.1. Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản

- Về nông nghiệp: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW (khóa XIII) “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp, phấn đấu đến cuối năm 2023 doanh thu bình quân trên một ha đạt 147 triệu/ha/năm. Đẩy mạnh liên kết sản xuất, tiêu thụ sản

phẩm, phát triển thêm 1-2 chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ. Tập trung thực hiện Chương trình OCOP, theo tiêu chuẩn, phần đầu 05-07 sản phẩm OCOP hạng 3 sao; 02-03 sản phẩm OCOP hạng 4 sao; thành lập mới 03 HTX, 6 THT sản xuất nông nghiệp; 01 mô hình sản xuất hữu cơ; 15 mô hình sản xuất an toàn VietGap. Phát triển tổ hợp tác với nhiều hình thức phù hợp. Thúc đẩy và tạo điều kiện liên kết giữa hợp tác xã và các thành phần kinh tế khác.

- *Về trồng trọt*: Ổn định diện tích chè, cà phê hiện có trên địa bàn. Phần đầu cuối năm 2023: diện tích cà phê của toàn huyện được chuyển đổi đạt 95%, năng suất cà phê bình quân đạt 35 tạ nhân/ha; chuyển đổi giống chè năng suất thấp sang giống chè chất lượng cao đạt 90% tổng diện tích toàn huyện; năng suất đạt 144 tạ búp tươi/ha/năm. Đầu tư thâm canh nâng sản lượng các loại cây ăn quả chủ yếu đạt 52.000 tấn/năm.

- *Về chăn nuôi*: Phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng nâng cao năng suất, giá trị tạo ra sản phẩm chăn nuôi chất lượng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường gắn với liên kết sản xuất, chăn nuôi gia công cho các doanh nghiệp thu mua, tiêu thụ lớn theo hợp đồng liên kết. Duy trì phương thức chăn nuôi trang trại quy mô vừa và lớn; đảm bảo an toàn dịch bệnh. Phần đầu năm 2023, tổng đàn gia súc, gia cầm tăng 10%.

- *Về lâm nghiệp*: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp và Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 13/7/2021 của Huyện ủy, Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phát triển rừng. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chủ rừng tiến hành giải tỏa cây trồng, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp; quản lý chặt chẽ các diện tích đã giải tỏa để đưa vào kế hoạch trồng rừng tránh tình trạng tái lấn chiếm. Phần đầu giảm số vụ vi phạm vắng chủ trong lĩnh vực Lâm nghiệp xuống 15% so với tổng số vụ vi phạm, giảm từ 20% so với năm 2022 về 3 chỉ tiêu. Thực hiện có hiệu quả công tác trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán, trồng xen cây lâm nghiệp và bảo vệ công trình rừng trồng, phần đầu năm 2023 trồng trên 01 triệu cây xanh các loại.

1.2. Phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ

- Tiếp tục duy trì tốc độ phát triển ngành khai khoáng, công nghiệp chế biến, các dự án thủy điện; Tập trung hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng, tạo dư địa kêu gọi thu hút đầu tư dự án tại Cụm công nghiệp Lộc Thắng, Lộc An. Triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công để hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư hạ tầng, máy móc... trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung các giải pháp thúc đẩy các hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, đẩy mạnh phát triển kinh tế số, thương mại

điện tử. Nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác. Đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng các dịch vụ công nghệ thông tin trong đời sống kinh tế - xã hội. Phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng cao và khả năng cạnh tranh như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính - viễn thông...

1.3. Công tác thu - chi ngân sách

- *Về công tác thu NSNN*: Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách ngày từ đầu năm; thực hiện các biện pháp chống thất thu thuế; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh phát triển ổn định, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đất đai, góp phần nuôi dưỡng nguồn thu và tăng nguồn thu bền vững cho ngân sách; phân đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách của từng tháng, từng quý và cả năm 2023.

- *Về chi NSNN*: Thực hiện điều hành chi NSNN theo đúng dự toán, quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; dành nguồn lực ưu tiên chi đầu tư phát triển, chi cho các hoạt động phòng chống dịch và những hoạt động cấp bách khác.

1.4. Quy hoạch và đầu tư phát triển

Chỉ đạo hoàn thiện Đồ án quy hoạch vùng huyện Bảo Lâm đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Lộc An, thị trấn Lộc Thắng; quy hoạch nông thôn mới các xã. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng, xanh, thân thiện môi trường; đầu tư chỉnh trang, nâng cấp các đô thị và quản lý tốt quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng, quản lý kiến trúc đô thị.

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2023. Tập trung giải quyết một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng công trình, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng nhằm tạo điều kiện chủ đầu tư thi công hoàn thành theo tiến độ được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án ngay từ đầu năm, thường xuyên đôn đốc chủ đầu tư triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, thi công, nghiệm thu khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác triển khai và giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng các công trình đầu tư công theo quy định.

1.5. Xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, giữ vững danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao,

NTM kiểu mẫu. Phần đầu đến cuối năm 2023, tiếp tục duy trì 13 xã đạt chuẩn NTM hướng tới NTM nâng cao; 03 xã Lộc Ngãi, Lộc Thành, Tân Lạc đạt chuẩn xã NTM nâng cao; xã Lộc Quảng đạt NTM kiểu mẫu về môi trường. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

1.6. Về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và môi trường

Chỉ đạo hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất huyện Bảo Lâm giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đất đai, đất công, tài nguyên, khoáng sản và môi trường. Thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Đất đai, nhất là các trường hợp lấn chiếm đất lâm nghiệp, san gạt, cải tạo mặt bằng, phân lô, bán nền trái quy định. Rà soát Phương án sử dụng đất đối với diện tích đất đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng. Xác định công tác giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư để phục vụ xây dựng đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương (*đoạn qua địa bàn huyện*) là nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2023.

2. Về văn hoá-xã hội:

- *Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao:* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các sự kiện lớn của đất nước; tăng cường tuyên truyền các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác, an toàn giao thông...; tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phù hợp chào mừng các ngày lễ lớn và phục vụ các nhiệm vụ chính trị. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; “Toàn dân xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Tiếp tục phát triển thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng.

- *Giáo dục & Đào tạo:* Tiếp tục rà soát, hoàn thiện mạng lưới trường học, lớp học; đầu tư chuẩn hóa về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giảng dạy đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Tổ chức nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông mới. Phần đầu năm 2023, xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia (*Trường THCS Lộc Ngãi B và Trường Tiểu học Lộc Ngãi B*), nâng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 57/61, tỷ lệ đạt 93,44%.

- *Về Y tế:* Tiếp tục chỉ đạo các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; nâng cao năng lực của hệ thống y tế dự phòng; ưu tiên đầu tư cho y tế dự phòng, y tế cơ sở. Đảm bảo đủ thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT, phần đầu đạt chỉ tiêu đề ra.

- *Về an sinh xã hội*: Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng; công tác bình đẳng giới; chăm sóc người cao tuổi; chính sách bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, người khuyết tật; ngăn ngừa tình trạng đuối nước ở trẻ em; phòng ngừa hiệu quả bạo lực học đường, xâm hại phụ nữ, trẻ em...; chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách an sinh xã hội khác. Thực hiện tốt các chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

- *Về thông tin, truyền thông*: Tập trung nâng cấp mạng di động 4G, tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý và phát triển các loại hình thông tin trên mạng Internet. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số. Chú trọng phát triển xã hội số, hình thành văn hóa số, chuẩn bị nguồn lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số. Ưu tiên chuyển đổi số trên các lĩnh vực: y tế, giáo dục, nông nghiệp, quy hoạch...

- *Công tác Dân tộc, Tôn giáo*: Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động các nguồn lực xã hội và thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án để tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Về Quốc phòng- an ninh, nội chính và cải cách hành chính

- Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm an ninh quốc phòng. Tiếp tục củng cố, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, DBĐV; tổ chức tốt việc huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng. Tổ chức duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2023 đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng được giao.

- Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo băng nhóm, tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, đánh bạc, tội phạm ma túy....Tích cực đấu tranh chống các hành vi phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản, khoáng sản trái phép. Tăng cường các biện pháp phòng cháy chữa cháy. Thực hiện đồng bộ các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chuyển đổi vị trí công tác và chức danh theo Luật phòng chống tham nhũng. Nâng cao hiệu lực,

hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc ngay từ cơ sở, không để tình trạng chậm trễ, dồn đẩy trách nhiệm trong giải quyết yêu cầu, khiếu nại của người dân, không để phát sinh thành điểm nóng.

- Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính; thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

4. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- *Công tác tuyên giáo*: Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6,7,8 (khóa XIII); các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội.

- *Công tác tổ chức xây dựng Đảng*: Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị. Nâng cao chất lượng phát triển đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tăng cường công tác Bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng.

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và 2025-2030, 2026-2031; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt các văn bản của Trung ương về công tác cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan. Khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm, mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải đăng ký một mô hình mới, cách làm sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; thực hiện tốt Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

- *Xây dựng và chỉnh đốn Đảng*: Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực

hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chủ đề năm 2023 và các quy định về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo; trong đó chú trọng giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát về Quy trình nêu gương đối với cán bộ, đảng viên; các lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, xây dựng, đầu tư, tài chính... Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

- *Công tác dân vận*: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*"; đẩy mạnh phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" trong xây dựng nông thôn mới.

- *Hoạt động của MTTQ và đoàn thể*: Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Công đoàn và Đại hội Hội nông dân các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028.


5. Chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Phần thứ ba**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận, đoàn thể từ huyện đến cơ sở, căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy và tình hình thực tế địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết này.

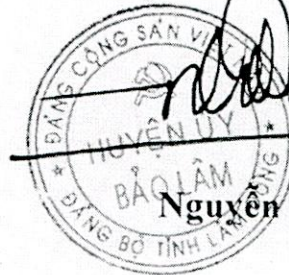
2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch hướng dẫn cho các tổ chức cơ sở đảng nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết này.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết về Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện. 

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- VP Tỉnh ủy và các Ban của Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c UVBTVTU, Giám đốc Công an tỉnh
(phụ trách địa bàn) (b/c),
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY**BÍ THƯ****Nguyễn Trung Kiên**



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số 22-NQ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2022

Trong bối cảnh thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; sự tác động của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid - 19 ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội; song với phương châm ***“Phát huy cao độ tinh thần đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm, nêu gương, dám nghĩ, dám làm, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”***, Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị với quyết tâm chính trị cao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện, đặc biệt là sự đoàn kết, thống nhất trong Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, sự điều hành linh hoạt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, tinh thần tự lực, tự cường, ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân các dân tộc và cộng đồng doanh nghiệp. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2022 đạt kết quả khá toàn diện. Cụ thể:

Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và thực hiện tích cực Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng trưởng kinh tế vượt kế hoạch đề ra; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Nông nghiệp phát triển ổn định; công nghiệp - xây dựng tăng trưởng mạnh; du lịch phục hồi nhanh. Thu ngân sách nhà nước tăng so cùng kỳ; điều hành chi ngân sách nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh, cải thiện môi trường thu hút các nhà đầu tư lớn. Triển khai nhiều giải pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện các công trình trọng điểm. Quyết liệt xử lý vi phạm trong quản lý, bảo vệ rừng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng, đô thị. Văn hóa - xã hội phát triển khá toàn diện; an sinh xã hội đảm bảo. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng. Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định của Đảng và quy chế làm việc. Đổi mới hoạt động các tổ chức đảng. Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và kiện toàn một số chức danh lãnh đạo, quản lý. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về nêu gương và công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Công tác dân vận thực hiện đạt hiệu quả, nhất là dân vận chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đổi

mới phương thức lãnh đạo của Đảng; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền, kỷ cương, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế: Hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn; công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chậm, quản lý quy hoạch hạn chế; giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch; các công trình trọng điểm chậm tiến độ; quản lý tài nguyên, khoáng sản, rừng còn nhiều bất cập; cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. An ninh, trật tự, an toàn xã hội, tai nạn giao thông còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn. Tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong cán bộ, đảng viên còn xảy ra vi phạm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chuyển biến chưa mạnh. Tự phê bình và phê bình chưa thực chất. Nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát chưa cao. Việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Nguyên nhân chủ yếu tồn tại, hạn chế nêu trên là do quy định pháp luật các lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng còn chồng chéo, khó thực hiện; năng lực phân tích, dự báo chưa sát thực tiễn; một bộ phận cán bộ, công chức còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, gây phiền hà, nhũng nhiễu người dân, doanh nghiệp; công tác phối hợp, tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc chưa kịp thời, kém hiệu quả. Vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023

Năm 2023, là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid - 19 tiếp tục ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Với quan điểm phát huy lợi thế, hiệu quả nguồn lực, tinh thần tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, tận dụng thời cơ làm động lực cho phát triển, Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2023 là: ***“Quyết liệt, đồng bộ, đột phá; kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”***.

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; hành động mạnh mẽ, phát huy lợi thế, tập trung nguồn lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện, bền vững. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh và các quy hoạch liên quan. Tháo gỡ rào cản về cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường và đẩy mạnh thu hút đầu tư. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại và tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Phát huy giá trị, bản sắc văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Quan tâm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị;

kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - theo giá SS 2010) tăng từ 7,5 - 8,5%: Khu vực nông lâm thủy tăng 4,5 - 5,0%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 10,6 - 13,1%; khu vực dịch vụ tăng 9,2 - 9,8%.
- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông lâm thủy chiếm 38,4 - 38,2%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 20,5 - 20,6%, ngành dịch vụ chiếm 41,1 - 41,2%
- GRDP bình quân đầu người khoảng 83,4 - 84,5 triệu đồng, tốc độ tăng năng suất lao động bình quân từ 7 - 8%.
- Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 34 - 35% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 14.500 tỷ đồng. Trong đó: Thuế phí 8.600 tỷ đồng.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 929 triệu USD, tăng 4,8% so với năm 2022.
- Tổng lượng khách du lịch qua đăng ký lưu trú 6.500 nghìn lượt, tăng 18,2% so với năm 2022; trong đó khách quốc tế 250 nghìn lượt, tăng 67% so với năm 2022.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 77%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ chiếm 22,4%.
- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1,0 - 1,5%, trong đó vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 2,5 - 3,0%.
- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân 92,5%; tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế 100%; đạt 8,3 bác sĩ/vạn dân; số giường bệnh/vạn dân đạt 20,8 giường bệnh.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%.
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 82,87%. Tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 82%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 91,5%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, giữ vững danh hiệu thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới 99%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh 88,5%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 92%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý trên 90%.
- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 76%. Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh 93%.
- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt từ 55% trở lên.
- Có thêm 01 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; có 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới được công nhận.

2. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

- Có từ 90% các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đảng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “đạt” theo yêu cầu.

- 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; Chỉ thị số 05-CT/TW và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ; thành lập ít nhất 01 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân, hoặc doanh nghiệp nước ngoài, hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- 100% cấp ủy cơ sở, đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về kinh tế - xã hội

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển du lịch chất lượng cao; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; phát triển nguồn nhân lực; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; chuyển đổi số và cải cách hành chính; phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại; thực hiện các nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, huyện Đức Trọng, Đam Rông và Di Linh theo đúng lộ trình, mục tiêu đề ra. Chỉ đạo tiến hành sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

1.2. Tiếp tục chủ động, thích ứng linh hoạt, góp phần phục hồi nhanh và phát triển bền vững; triển khai đồng bộ, hiệu quả chương trình phòng, chống dịch Covid-19 và dịch bệnh mới phát sinh; không chủ quan, lơ là, chủ động sẵn sàng cho mọi tình huống, không để dịch bùng phát.

1.3. Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, gắn với thực hiện hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế; phát triển các ngành, lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ theo hướng phát triển xanh, toàn diện, bền vững; phát triển kinh tế số, xã hội số, dựa trên đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ. Trong đó:

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại. Phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng “*nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh*”; nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, năng lực làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao. Xây dựng nền nông nghiệp xanh, tuần hoàn, phát triển nhanh, bền vững,

hiệu quả, quy mô sản xuất hàng hóa nông sản ngày càng lớn, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo từ các nguyên liệu, sản phẩm có lợi thế, công nghiệp hỗ trợ, dược liệu,... theo hướng ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường. Tăng cường đầu tư phát triển tiểu thủ công nghiệp. Tập trung hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, tạo dư địa để thu hút đầu tư.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, thương mại điện tử; phát triển đồng bộ hệ thống phân phối hàng hóa; chủ động, tận dụng lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, để phát triển sản xuất các mặt hàng có lợi thế, giá trị cao. Tập trung thu hút đầu tư các trung tâm thương mại cao cấp, dịch vụ lớn, khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; tập trung nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm của địa phương.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả cao Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao. Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết du lịch, đầu tư các loại hình, sản phẩm du lịch mới, cao cấp, các dịch vụ du lịch gắn với kinh tế ban đêm và tăng cường quản lý nhà nước về du lịch. Đẩy nhanh việc chuyển đổi số trong ngành du lịch, phát triển các tiện ích du lịch thông minh, quản lý khách du lịch, hoạt động du lịch và tài nguyên du lịch. Tăng cường công tác xúc tiến, đẩy mạnh kết nối du lịch trong nước và quốc tế.

- Triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tập trung và ưu tiên nguồn lực thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng quan trọng phục vụ sản xuất, lưu thông, trọng tâm là các công trình, dự án lớn như: Đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương; dự án mở rộng, nâng cấp đèo Prenn; nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Liên Khương lên cấp 4E; hồ Ta Hoét;... Chuẩn bị tốt các thủ tục đầu tư để thu hút và triển khai các dự án lớn có danh mục đầu tư; triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, kịp thời phân bổ và đẩy nhanh vốn đầu tư công năm 2023.

- Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách, nợ công, quản lý tài sản công; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; điều hành chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra quản lý điều hành ngân sách. Thực hiện tốt các chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Chú trọng phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, nòng cốt là hợp tác xã. Tập trung phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết chuỗi giá trị trong nông nghiệp, gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm của từng địa phương, chương trình OCOP,... Nhân rộng những mô hình liên kết hiệu quả cao gắn với nâng cao trình độ quản trị, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ. Phát triển tổ hợp tác với nhiều hình thức phù hợp. Thúc đẩy và tạo điều kiện liên kết giữa hợp tác xã và các thành phần kinh tế khác.

1.4. Tập trung rà soát, tháo gỡ những rào cản về cơ chế, chính sách, nhất là lĩnh vực đầu tư, quy hoạch, đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng; chú trọng hỗ trợ

phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút nhà đầu tư đủ năng lực, có sức lan tỏa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, khôi phục sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục rà soát, kiên quyết thu hồi những dự án vi phạm pháp luật, chậm hoặc không có khả năng triển khai thực hiện.

1.5. Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, điều chỉnh Quy hoạch 704 và những quy hoạch được phê duyệt. Quan tâm bố trí nguồn lực, lập, phê duyệt các đồ án quy hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; tập trung rà soát, hủy bỏ những đồ án quy hoạch quá thời hạn, không còn phù hợp quy hoạch chung của tỉnh. Nghiên cứu, triển khai các kế hoạch, đề án phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, đô thị thông minh; lấy đô thị làm động lực phát triển vùng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm trong lập, phê duyệt, quản lý quy hoạch và vi phạm trật tự xây dựng, đô thị.

1.6. Tuyên truyền sâu rộng và triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XIII); thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, rừng; ưu tiên bố trí nguồn lực xây dựng hệ thống số hóa cơ sở dữ liệu đất đai, cắm mốc phân định ranh giới đất lâm nghiệp và nông nghiệp; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm quản lý đất đai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, khoáng sản. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Lâm nghiệp và Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện tốt Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh. Nâng cao năng lực dự báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.7. Thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng văn hóa và phát triển con người theo chiến lược văn hóa đến năm 2030 phù hợp với định hướng, điều kiện thực tế của tỉnh. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với hoạt động phát triển kinh tế gắn với hình ảnh, con người Lâm Đồng. Tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Tổ chức, phát triển hoạt động thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; kịp thời đấu tranh, phản bác, ngăn chặn, xử lý những thông tin xấu, độc, sai sự thật gây hoang mang dư luận. Đưa phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” đi vào chiều sâu, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; quan tâm chăm lo người có công với cách mạng, người nghèo, trẻ mồ côi, người yếu thế, công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, chăm sóc người cao tuổi, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Triển khai các chính sách, giải pháp giải quyết việc làm, thực hiện đào tạo gắn với giải quyết việc làm, quan tâm chính sách nhà ở xã hội cho công nhân và người có thu nhập thấp.

1.8. Tập trung huy động các nguồn lực và thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án để tiếp tục thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.9. Thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của

Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; thúc đẩy xã hội hóa, kết hợp công tư trong giáo dục và đào tạo; chú trọng đầu tư, phát triển hạ tầng, cơ sở trường, lớp, thiết bị giáo dục, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; phát triển khoa học và công nghệ toàn diện, tập trung nghiên cứu, ứng dụng trong sản xuất, đời sống, phát triển kinh tế - xã hội.

1.10. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, vận hành hiệu quả hệ thống khám, chữa bệnh; thực hiện chăm sóc toàn diện cho người bệnh; chú trọng phát triển các kỹ thuật y khoa chuyên sâu; phát huy lợi thế của y học cổ truyền trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe. Quan tâm công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát hiệu quả các bệnh dịch, an toàn thực phẩm. Đẩy nhanh và bảo đảm thực chất chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Thực hiện các biện pháp bao phủ bảo hiểm y tế và lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

2. Về quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại

2.1. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ vững chắc. Tăng cường đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm, kiên quyết không để hình thành các băng nhóm tội phạm có tổ chức. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương. Đảm bảo tuyệt đối an ninh các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

2.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tiến trình hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Củng cố, tăng cường hợp tác phát triển với một số tỉnh, vùng lãnh thổ các nước có mối quan hệ tốt với địa phương; tranh thủ tối đa nguồn lực từ nước ngoài nhằm phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

3. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương. Xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư

luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn; nâng cao chất lượng công tác tư tưởng; hoàn thành việc thẩm định và phát hành Lịch sử Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2005 - 2020.

3.2. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW (khóa XIII); tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Quan tâm chất lượng sinh hoạt chi bộ và kết nạp đảng viên, trong đó chú trọng phát triển đảng trong doanh nghiệp tư nhân, khu công nghiệp. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, nhất là chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên.

3.3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với Đề án vị trí việc làm. Sáp nhập lại các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và 2025 - 2030, 2026 - 2031; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Cụ thể hóa và thực hiện tốt các văn bản của Trung ương. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm theo tinh thần Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII); thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

3.4. Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

3.5. Thực hiện hiệu quả cao Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023. Coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Chú trọng kiểm tra, giám sát những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, xây dựng, đầu tư, tài chính; việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định, Kết luận của Đảng,...

3.6. Tăng cường công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí, nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực,...

3.7. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm,*

dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân và Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023 - 2028.

3.8. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Đổi mới quy trình tổ chức thực hiện, phương pháp, lề lối làm việc,... để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban đảng, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT. HỒND, lãnh đạo UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các ban của Tỉnh ủy, đảng đoàn, BCS đảng,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT1, XD1.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Trần Đức Quận

